

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 13 – P**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2025/HS-ST

Ngày: 29-7-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 - P

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Nhàn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đoàn Thị Chuyên, Bà Phạm Thị Bông

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Đình Lân - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 13 - thành phố P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - P tham gia phiên toà: Ông Phạm Sỹ Phụng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 25/7/2025 và 29/7/2025, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân khu vực 13 - P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2025/HSST ngày 27 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Xuân B, sinh ngày 27/3/1998 tại tỉnh D (nay là Thành phố P). Nơi thường trú: 121 đường C, khu V, xã T, thành phố P; Số định danh cá nhân: 030098000419; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Xuân Bình, con bà Trương A; Vợ: Ngô Thị Hải Yến, sinh năm 1998 (đã ly hôn); Có một con sinh năm 2017;

Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 13/2019/HS-ST ngày 08/5/2019 của TAND huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên xử phạt B 07 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 09/01/2025, B chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 21/3/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố P; *Có mặt.*

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Trương A, sinh năm 1976; Nơi thường trú: Khu V, xã T, thành phố P; Số Căn cước công dân: 030176009864; *Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.*

* *Người làm chứng:*

- Anh Trần Hùng Hà; *Vắng mặt.*

- Anh Phạm Xuân Phúc; *Vắng mặt.*

- Anh Phạm Ngọc Hậu; *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Xuân B đã bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xoá án tích. Khoảng hơn 14 giờ ngày 16/3/2025, khi B đang ở nhà tại khu V, thị trấn T, huyện T, tỉnh D (nay là khu V, xã T, thành phố P) thì Phạm Xuân Phúc đến chơi. Một lúc sau, Phúc nói với B “*Anh biết chỗ nào mua hộ em 500.000 đồng ma túy tổng hợp dạng đá để em sử dụng*”, B đồng ý. Lúc này, Trần Hùng Hà đi bộ sang nhà B chơi thì gặp B và Phúc đang ở trong phòng. Tại đây, B nói với Hà “*Anh đi mua hộ Phúc ma túy mang về đây*”, Hà đồng ý. B sử dụng điện thoại Samsung Galaxy A04E, dùng ứng dụng Messenger trên Facebook “Trần Xuân B” gọi cho nam thanh niên tên Cường có Facbook “Cường con” nói “*Anh lấy cho em gói năm*”, ý B muốn mua 500.000 đồng ma túy đá thì Cường đồng ý. B đưa điện thoại của B để Hà nói chuyện với Cường. Cường hẹn Hà đến khu vực cầu Neo mới, huyện T để giao dịch mua bán ma túy đá, Hà đồng ý. Lúc này, Phúc nói với Hà “*Anh đi mua à?*”, ý Phúc hỏi Hà là người đi mua hộ ma túy đá cho Phúc, Hà nói “*Ừ*”, nên Phúc đưa cho Hà 600.000 đồng gồm 03 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng để đi mua ma túy, Hà cầm tiền do Phúc đưa. B chỉ cho Hà chìa khoá xe máy để trên bàn trong phòng ngủ để Hà dùng xe máy đi mua ma túy. Hà cầm điện thoại của B và cầm chìa khoá xe máy xuống tầng 1 lấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade BKS 34F1- 289.12 dựng sẵn ở đây để đến địa điểm khu vực cầu Neo mới gặp Cường mua ma túy. Khi đến địa điểm hẹn tại khu vực cầu Neo mới, Hà gặp Cường. Lúc này, Hà đưa Cường số tiền 600.000 đồng, Cường cầm tiền đồng thời đưa lại cho Hà một túi nilon chứa ma túy tổng hợp dạng đá (Do Cường không có tiền trả lại nên Cường cầm cả số tiền 600.000 đồng). Sau khi mua được ma túy đá, Hà cầm trên tay phải rồi đi về phòng ngủ của B. Hồi 15 giờ ngày 16/3/2025 tại phòng ngủ tầng 2 nhà ở của Trần Xuân B khu V, thị trấn T, huyện T, tỉnh D, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh D (nay là Công an thành phố P) phối hợp với Công an thị trấn T, huyện T (nay là Công an xã T, thành phố P) phát hiện bắt quả tang Hà có hành vi tàng trữ trái phép trong lòng bàn tay phải 01 túi nilon màu trắng có nẹp cài viền đỏ, kích thước (02x 2,5)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng trộn lẫn chất màu hồng (*Niêm phong ký hiệu BMI*). Hà khai nhận đây là ma túy đá vừa mua hộ Phúc mang về. Đồng thời, khám xét thu giữ trên giường ngủ của B: 01 bật lửa gas màu xanh, 01 chai nhựa dài 18 cm bên trong chứa nước, nắp chai màu đen đường kính 03cm, được đục 02 lỗ tròn. Trong đó, 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng dài 18cm và 01 lỗ gắn cóng thuỷ tinh dài 12cm, đầu cóng hình cầu đường kính 02cm, trên đầu cóng có 01 lỗ tròn đường kính khoảng 01cm, bên trong cóng thuỷ tinh có chứa bóm dính chất tinh thể màu trắng, ngoài đầu cóng có màu đen (*Niêm phong ký hiệu BM2*) (B khai nhận đây là bộ dụng cụ B dùng để sử dụng ma túy cho cá nhân B trước đó khoảng vài ngày). Đồng thời, quá trình làm việc B tự lấy 01 gói nilon chứa ma túy tổng hợp dạng đá của B cất

giấu trong ngăn kéo bàn trong phòng ngủ ra giao nộp (*Niêm phong ký hiệu BM3*), mục đích B cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Vật chứng thu giữ: 03 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định ký hiệu T1, T2, T3; 01 bật lửa ga màu xanh, 01 chai nhựa có nắp chai màu đen được đục 2 lỗ gắn ống hút nhựa cùng với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A04E và xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 34F1- 289.12 thu giữ của Trần Xuân B.

Tại Kết luận giám định số 172/KL-KTHS ngày 20/3/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh D kết luận:

- Mẫu chất tinh thể màu hồng trắng lẫn màu hồng trong túi nilon màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu BM1, gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine. Khối lượng mẫu là 0,010g.

- Mẫu chất tinh thể màu trắng bám dính bên trong bầu cóong thủy tinh, được niêm phong trong phong bì ký hiệu BM2, gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

- Mẫu chất màu hồng trong gói nilon, được niêm phong trong phong bì ký hiệu BM3, gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine. Khối lượng mẫu là: 0,003g.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKS-TM ngày 26 tháng 6 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh D truy tố bị cáo Trần Xuân B về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13- P thực hành quyền công tố, trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị HĐXX:

- *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Trần Xuân B phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Xuân B từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 21/3/2025.

- *Hình phạt bổ sung:* Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- *Về vật chứng:* Áp dụng điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 0,010g ma túy, loại Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định (được niêm phong trong phong bì ký hiệu BM1); Lượng mẫu bám dính rất nhỏ Methamphetamine không xác định được khối lượng (được niêm phong trong phong bì ký hiệu BM2); 0,003g ma túy loại Methamphetamine (được niêm phong trong phong bì ký hiệu BM3); 01 bật lửa ga màu xanh, 01 chai nhựa dài

khoảng 18 cm có nắp chai màu đen hình tròn, trên nắp chai đục 2 lỗ tròn gắn ống hút nhựa màu trắng.

Tịch thu phát mại nộp vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Sam sung, loại Galaxy A04E màu sơn đen.

Trả lại bà Trương A xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, BKS 34F1- 289.12 đã qua sử dụng.

- *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện T; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Trần Xuân B đã bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích. Hồi 15 giờ ngày 16/3/2025, tại phòng ngủ tầng 2 nhà ở của B tại khu V, thị trấn T, huyện T, tỉnh D, B có hành vi tàng trữ trái phép 0,010 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh D phát hiện bắt giữ. Quá trình bắt giữ, B tự giao nộp 0,003gam ma túy, loại Methamphetamine mà B cất giấu trước đó tại ngăn kéo bàn trong phòng ngủ mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo Trần Xuân B là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện việc mua hộ ma túy cho người khác với mục đích để sử dụng. Bị cáo B đồng phạm với Trần Hùng Hà và Phạm Xuân Phúc trong việc đi mua ma túy với mục đích để sử dụng, trong đó Phúc là người khởi xướng rủ rê, chi tiền, còn B và Hà là người thực hành tích cực. Bị cáo B đã bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa

án tích, bị cáo tàng trữ trái phép 0,010 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh D phát hiện bắt giữ. Quá trình bắt giữ, bị cáo tự giao nộp 0,003gam ma túy loại Methamphetamine mà bị cáo cất giấu trước đó tại ngăn kéo bàn trong phòng ngủ mục đích để sử dụng cho bản thân. Như vậy, cả hai lần tàng trữ ma túy trên của bị cáo đều đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy mà chưa có lần nào bị truy cứu trách nhiệm hình sự và chưa hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh D (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13- P) truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “Phạm tội 2 lần trở lên” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Khi xem xét, quyết định hình phạt, HĐXX thấy:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Như vậy, bị cáo phạm vào loại tội phạm rất nghiêm trọng. Bị cáo đã từng bị kết án, mới chấp hành xong chưa được xoá án tích nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện mà nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. HĐXX cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội. Tuy nhiên, xem xét bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và khối lượng ma túy bị cáo đồng phạm tàng trữ để có mức hình phạt phù hợp với bị cáo, thể hiện chính sách hình sự của Nhà nước cũng như sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Xét bị cáo là người nghiện ma túy, đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với: 0,010g ma túy, loại Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định và vỏ phong bì thư ký hiệu BM1, 01 vỏ túi nilon màu trắng; Lượng mẫu bằm dính rất nhỏ Methamphetamine không xác định được khối lượng và vỏ phong bì thư ký hiệu BM2; 0,003g ma túy loại Methamphetamine và vỏ phong bì thư ký hiệu BM3, 01 mảnh nilon là vật Nhà nước cấm lưu hành, vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 bật lửa ga màu xanh, 01 chai nhựa dài khoảng 18 cm có nắp chai màu đen hình tròn, trên nắp chai đục 2 lỗ tròn gắn ống hút nhựa màu trắng là các dụng cụ bị cáo dùng để sử dụng ma túy thoả mãn cơn nghiện, cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Sam sung, loại Galaxy A04E màu sơn đen của bị cáo B sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu phát mại nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với xe mô tô BKS 34F1- 289.12 mang tên anh Đinh Văn Đoàn, sinh năm 1999 ở thôn Phú Mỹ, xã Tứ Cường, huyện T. Hiện anh Đoàn đã bán cho bà Trương A, sinh năm 1976 là mẹ bị cáo B. Bà Anh không biết bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội nên trả lại xe cho bà Anh là có căn cứ.

[6] Quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi và địa chỉ của đối tượng tên Cường đã bán ma túy cho Hà nên không đặt ra xử lý.

Đối với hành vi cất giấu trái phép 0,001gam Methamphetamine mục đích để sử dụng của Trần Hùng Hà và Phạm Xuân Phúc: Quá trình điều tra xác định Hà và Phúc đều chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị kết án về hành vi quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự và các tội quy định tại các Điều 248, 250, 251 và 252 Bộ luật Hình sự, khối lượng ma túy chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh D đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đối với Hà, Phúc là có căn cứ.

[7] Về án phí: Bị cáo B bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Điểm b khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Trần Xuân B phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. *Về hình phạt chính:* Xử phạt bị cáo Trần Xuân B **05 (năm)** năm tù, Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 21/3/2025.

3. *Về hình phạt bổ sung:* Không áp dụng.

4. *Về xử lý vật chứng:*

Tịch thu cho tiêu hủy: 0,010g ma túy, loại Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định và vỏ phong bì thư ký hiệu BM1, 01 vỏ túi nilon màu trắng; Lượng mẫu bầm dính rất nhỏ Methamphetamine không xác định được

khối lượng và vỏ phong bì thư ký hiệu BM2; 0,003g ma túy loại Methamphetamine và vỏ phong bì thư ký hiệu BM3, 01 mảnh nilon; 01 bật lửa ga màu xanh, 01 chai nhựa dài khoảng 18 cm có nắp chai màu đen hình tròn, trên nắp chai đục 2 lỗ tròn gắn ống hút nhựa màu trắng.

Tịch thu phát mại nộp vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Sam sung, loại Galaxy A04E màu sơn đen.

Trả lại bà Trương A xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, BKS 34F1- 289.12 đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/7/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13- P).

5. *Về án phí:* Bị cáo Trần Xuân B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trương A có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 13-P;
- VKSND thành phố P;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Trại tạm giam số 2-Công an thành phố P;
- CQCSĐT-Công an thành phố P;
- CQTHAHS-Công an thành phố P;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ-Công an thành phố P.
- Thi hành án dân sự thành phố P;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13- P;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Nhàn